

Bản án số:/2020/HSST.

Ngày: 11/6/2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Cao Trọng Mạnh.
2. Bà: Trần Thị Lệ.

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Tú** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Thị Thu Thủy** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2020/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh H** - sinh ngày: 25/02/1997. (Có mặt)

Giới tính: Nam.

Nơi ĐKTT: Ấp Xẻo Dinh, xã Tây Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Như trên.

Nghề nghiệp: Ngư phủ - Trình độ văn hóa: 2/12 - Dân tộc: Kinh.

Con ông Nguyễn Văn K (1972) và bà Nguyễn Thị Kim H (1972).

Tiền án, Tiền sự: Chưa.

Bị bắt tạm giữ: Ngày 17/01/2020 (Bị bắt theo quyết định truy nã).

*** Người bị hại:**

Anh **Lê Thành Q**, sinh năm: 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp I, xã Hòn Tre, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Văn K (Lâm), sinh năm: 1972 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Xẻo Dinh, xã Tây Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Lê Hoàng N, sinh năm: 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, ấp 2 Tốt, xã Tây Yên A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 2 Tốt, xã Tây Yên A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

3. Ông Cao Văn H, sinh năm: 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 2 Tốt, xã Tây Yên A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh H cùng cha ruột là ông Nguyễn Văn K và Lê Thành Q là những ngư phủ cùng làm việc trên ghe cào “Hồng Thu”, số ghe KG94842TS do ông Võ Hoàng N (sinh năm 1958, ngụ ở Lô 10- Căn 1 đường Trần Thủ Độ, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang) làm chủ. Do ông K đi trên ghe đã lâu năm nên được giao nhiệm vụ nhắc nhở các ngư phủ khác trên ghe làm việc. Vào ngày 14/11/2018, khi ghe đang đánh bắt hải sản tại vùng biển tiếp giáp giữa Việt Nam - Thái Lan - Malaysia thì ông K có nhắc nhở Q làm việc nên giữa Q và ông K xảy ra cự cãi, nhưng đã được anh Cao Văn H (sinh năm 1980) là tài công của ghe can ngăn nên không xảy ra đánh nhau. Nguyễn Minh H nghe nói lại sự việc Q cãi nhau với cha mình nên cũng tức giận. Đến khoảng 10 giờ ngày 15/11/2018, các ngư phủ tập trung trước cabin để vá lưới và mỗi ngư phủ tự mang theo dao Thái lan cán vàng dài khoảng 20m, lưỡi nhọn bằng kim loại để làm việc. Trong lúc đang vá lưới thì giữa Q và ông K tiếp tục cãi nhau về công việc. Lúc này, H đang làm việc ở phía sau cabin nghe nói lại sự việc nên cầm dao Thái lan cán vàng nói trên đi ra cabin hỏi Q “*Sao mà chửi cha tao hoài vậy*”, thì giữa H và Q tiếp tục xảy ra cự cãi. Trong lúc nóng giận và sẵn trên tay cầm dao, H dùng dao Thái lan nói trên đâm Q 01 nhát trúng vào tay trái, thùng căng tay thì được mọi người can ra và băng bó vết thương cho Q. Sau khi đâm Q, H ném bỏ cây dao. Khoảng 02 ngày sau, Q được ghe thu mua hải sản đưa vào đất liền để điều trị thương tích. Ngày 21/11/2018, Q vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị, đến ngày 23/11/2018 thì xuất viện và đến Công an phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá gửi đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nhờ giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

*** *Vật chứng thu giữ trong vụ án:***

- Đối với cây dao Thái lan cán vàng, dài khoảng 20m, lưỡi nhọn bằng kim loại sắc bén thì sau khi gây thương tích cho người bị hại, Nguyễn Minh H đã ném bỏ mất, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được. (Bút lục: 81)

*** *Tại bản Kết luận giám định pháp y số* :** 408/KL-PY ngày 24/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của anh Lê Thành Q như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng cẳng tay trái (02 vết).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **12%** (Mười hai phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn. (Bút lục: 30)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định pháp y nêu trên.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 06/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo **Nguyễn Minh H** về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, **2** Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H – mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về phần dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại Lê Thành Q yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh H bồi thường chi phí điều trị thương tích số tiền 1.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần và tiền ngày công lao động số tiền 20.000.000 đồng. Tổng cộng hai khoản là 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng). Bị cáo và gia đình đã bồi thường xong cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và đã làm đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bị hại Lê Thành Q được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra người bị hại có ý kiến xác nhận đã được bồi thường xong về phần dân sự và không có yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, người bị hại đã tự nguyện làm đơn bãi nại cho bị cáo.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và ăn năn hối hận, có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 10 giờ ngày 15/11/2018, ở phía trước cabin của ghe cào biển “Hồng Thu”, số ghe KG94842TS đang đánh bắt ở vùng biển tiếp giáp giữa Việt Nam - Thái Lan - Malaysia, Nguyễn Minh H sau khi nghe nói lại về việc Lê Thành Q và cha mình là Nguyễn Văn K cự cãi nhau, H tức giận đi ra phía trước ghe cự cãi nhau với Q. Trong lúc nóng giận, H đã dùng *hung khí nguy hiểm* là dao Thái lan cán vàng, dài khoảng 20m, lưỡi bằng kim loại sắc bén đâm Q 01 nhát trúng vào tay trái, thủng cả tay gây thương tích. Qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Lê Thành Q là **12%**.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng sức khỏe của con người là vốn Q, luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm. Do vậy, hành vi dùng hung khí nguy hiểm làm tổn

hại đến sức khỏe của người bị hại với tỷ lệ 12% của bị cáo là trái pháp luật. Hành động phạm tội của bị cáo thể hiện sự hung hăng và xem thường pháp luật, gây dư luận xôn xao và làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự trị an xã hội. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung đối với loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn nhưng vẫn tích cực bồi thường xong theo yêu cầu của người bị hại với tổng số tiền là 21.000.000 đồng; người bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát áp dụng các tình tiết nêu trên làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình. Và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo một mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt liền kề.

[5] Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào được quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi ra đầu thú vào ngày 24/01/2019 và sau đó bỏ đi ngư phủ mà không trình báo cho các cơ quan chức năng biết của bị cáo, đến ngày 17/01/2020 thì bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã đã gây cản trở và kéo việc giải quyết vụ án của các cơ quan có thẩm quyền, nên cần xem xét tình tiết này khi lượng hình cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh H và gia đình đã bồi thường xong các khoản theo yêu cầu của người bị hại Lê Thành Q, người bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) cây dao Thái lan cán vàng, dài khoảng 20m, lưỡi nhọn bằng kim loại sắc bén. Sau khi gây thương tích cho người bị hại, Nguyễn Minh H đã ném bỏ mất, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Minh H** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.
- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh H – 07 (bảy) tháng tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 17/01/2020).

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh H và gia đình đã bồi thường xong các khoản theo yêu cầu của người bị hại Lê Thành Q, người bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) cây dao Thái lan cán vàng, dài khoảng 20m, lưỡi nhọn bằng kim loại sắc bén. Sau khi gây thương tích cho người bị hại, Nguyễn Minh H đã ném bỏ mất, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/5/2020). Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công an thành Phố Rạch Giá
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang
- Bị cáo
- Lưu .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Phương Thanh